



CÔNG TY CỔ PHẦN
KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 31 /BCTT/HIPC/2016

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 6 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC
- Tên tiếng Anh : HIEP PHUOC INDUSTRIAL PARK JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : HIPC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305046979
- Vốn điều lệ : 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng)
- Vốn chủ sở hữu: 613.212.075.107
- Địa chỉ : Khu B, Đường số 1, KCN Hiệp Phước, X.Hiệp Phước, H.Nhà Bè, TP.HCM.
- Điện thoại : (84.8) 37800345
- Fax : (84.8) 37800341
- Website : www.hiepphuoc.vn
- Mã cổ phiếu : HPI

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Hiệp Phước được thành lập từ việc cổ phần hóa dự án KCN Hiệp Phước giai đoạn 1 thuộc Công ty Phát triển Công nghiệp Tân Thuận vào năm 2007. (Theo quyết định 4288/QĐ-UBND ngày 22/9/2006 của UBND TP. HCM).
- Công ty đã tổ chức Đại hội cổ đông thành lập công ty vào ngày 28/5/2007 và sau đó đăng ký kinh doanh ngày vào 14/6/2007 tại Sở KH&ĐT TP. HCM với số vốn điều lệ ban đầu 60 tỷ đồng (Giấy chứng nhận ĐKKD số 0305046979 do sở KHĐT Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 14/06/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 08/01/2015).
- Tháng 6/2011, Công ty hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng.
- Tháng 9/2011, Công ty đủ điều kiện là công ty cổ phần đại chúng.
- Ngày 20/4/2012, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 đã thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty (sửa đổi lần 1) và tiến hành bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ II (2012-2016).
- Tháng 4/2013, Công ty ký hợp đồng tín dụng vay vốn trung và dài hạn với Vietinbank Chi nhánh Sài Gòn với tổng hạn mức 515 tỷ đồng để tài trợ cho dự án Khu Công Nghiệp Hiệp Phước – Giai đoạn 2.
- Tháng 7/2013 Công ty đã đăng ký lưu ký toàn bộ cổ phiếu của công ty tại VSD theo quy định của pháp luật.
- Tháng 9/2013, Công ty Cổ phần KCN Hiệp Phước góp vốn với Vie-Pan Industrial Park Co., Ltd để thành lập công ty TNHH Khu Kỹ Nghệ Việt Nhật (Vie – Pan Techno Park). Công ty có vốn điều lệ tương đương 5 triệu đô la Mỹ, trong đó HIPC góp 45% bằng tiền mặt, Vie-Pan Industrial Park Co., Ltd góp 55% bằng tiền mặt. Khu Kỹ Nghệ Việt- Nhật được xây dựng tại lô đất D6 – Khu công nghiệp Hiệp Phước – Giai đoạn 2 với diện tích 13ha (trong đó giai

đoạn 1 của dự án hiện đã đi vào hoạt động trên diện tích 03 ha). Tổng mức đầu tư dự kiến cho cả hai giai đoạn của dự án ViePan Techno Park là 31 triệu đô la Mỹ, trong đó với tổng mức đầu tư dự kiến cho giai đoạn 1 của dự án là 7,6 triệu USD. Tháng 12/2014, dự án Khu Kỹ Nghệ Việt Nhật đã chính thức hoàn thành và đi vào hoạt động.

- Trong năm 2015, Công ty đã Ký hợp đồng với Vietinbank nâng hạn mức vay vốn cho HIPC từ 515 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng.

3. **Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- **Ngành nghề kinh doanh chính:** Công ty Cổ phần KCN Hiệp Phước là doanh nghiệp chuyên kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp. Sau khi được các cơ quan chức năng chấp thuận đầu tư, Công ty tiến hành giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất, xây dựng cơ sở hạ tầng và cho thuê đất đã có hạ tầng để các doanh nghiệp xây dựng nhà máy, nhà xưởng để sản xuất kinh doanh v.v...

Ngoài ra công ty còn có dịch vụ cung cấp nước sạch, dịch vụ duy tu bảo dưỡng hạ tầng, dịch vụ xử lý nước thải, dịch vụ chăm sóc y tế, dịch vụ cho thuê nhà lưu trú công nhân...nhằm đáp ứng các nhu cầu cho doanh nghiệp đang hoạt động tại KCN Hiệp Phước.

- **Công ty liên kết:** Trong năm 2013, Công ty góp vốn với Vie-Pan Industrial Park Co., Ltd – một công ty của Nhật thành lập công ty mới: Công ty TNHH Khu Kỹ Nghệ Việt – Nhật . Địa chỉ: Lô D6, KCN Hiệp Phước – GD 2, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP HCM. Ngành nghề chính: Cho thuê nhà xưởng xây sẵn và cung cấp dịch vụ quản lý. Tháng 12/2014 dự án bắt đầu đón nhận những khách hàng đầu tiên đến thuê nhà xưởng.
 - **Địa bàn kinh doanh:** Công ty Cổ phần KCN Hiệp Phước là chủ đầu tư dự án KCN Hiệp Phước giai đoạn 1 và giai đoạn 2, tọa lạc tại Xã Long Thới và xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Tp. HCM trên trục đường Bắc Nam của thành phố, bên cạnh sông Soài Rạp (luồng tàu biển quốc gia).
- ### 4. **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**
- Công ty Cổ phần KCN Hiệp Phước không có chi nhánh, có một công ty liên kết góp vốn. Mọi hoạt động tổ chức kinh doanh của Công ty được vận hành dưới sự điều phối của bộ máy quản lý của Công ty tại thời điểm 31/12/2015

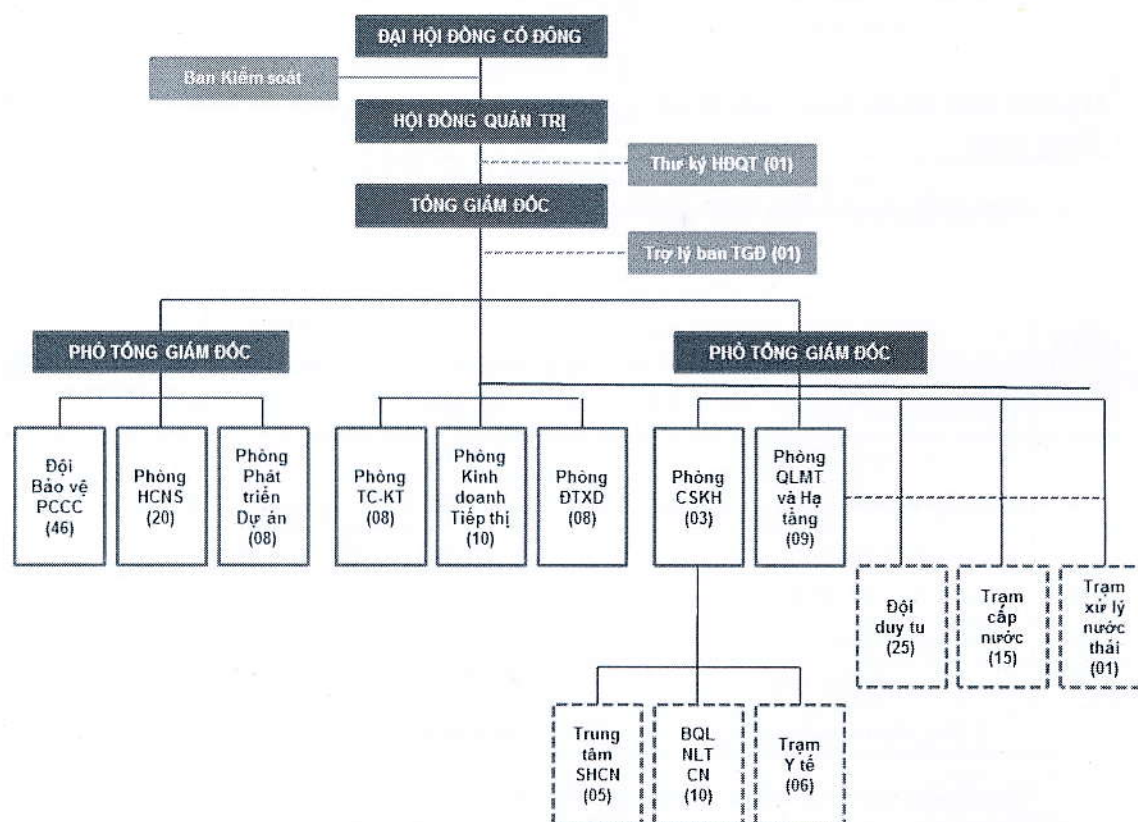
Công ty Cổ phần KCN Hiệp Phước

Địa chỉ:	Khu B, đường số 1, KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TP.HCM
Điện thoại:	(+84-8) 37 80 03 45
Fax:	(+84-8) 37 80 03 41

Công ty liên kết – Công ty TNHH Khu Công Nghệ Việt – Nhật

Địa chỉ:	Lô D6, khu công nghiệp Hiệp Phước (Giai đoạn 2), Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP.HCM
Điện thoại:	(+84-8) 37 81 87 87
Fax:	(+84-8) 37 81 90 19

- **Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty (tại ngày 31/12/2015)**



II. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015

1. Kết quả kinh doanh và các khoản đầu tư

1.1 Tổng hợp các chỉ tiêu kinh doanh trong năm 2015

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2015	TH 2015	TH/KH 2015
1	Diện tích cho thuê đất	ha	19,04	20,30	107%
2	Cung cấp nước sạch	1.000 m ³	2.051	2.091	102%
3	Dịch vụ XLNT	1.000 m ³	900,019	748,203	83%
4	DV cho thuê nhà LTCN	Tỷ đồng	2,776	2,547	92%
5	Thu phí duy tu hạ tầng	Tỷ đồng	25,804	21,629	84%

1.2 Kết quả cho thuê đất năm 2015 và lũy kế đến ngày 31/12/2015

STT	Dự án	Thực hiện năm 2015		Lũy kế đến ngày 31/12/2015		
		Số dự án	Diện tích (ha)	Số dự án	Diện tích (ha)	% đất thương phẩm
I. Giai đoạn 1		5	7,348	102	211,069	95,33%
1	Đã ký HĐ thuê đất	4	3,557	101	207,278	93,62%

2	Đã ký thoả thuận	1	3,791	1	3,791	1,71%
II. Giai đoạn 2		6	12,405	14	35,898	9,02%
1	Đã ký HĐ thuê đất	2	10,054	9	32,334	8,12%
2	Đã ký thoả thuận/HĐ đặt cọc	4	2,351	5	3,564	0,90%
III. HĐ thuê hành lang cách ly : 2			0,561			
Tổng cộng		11	20,314	116	246,967	

1.3 Thực hiện doanh thu năm 2015

ĐVT: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 2015		
		KH 2015	TH 2015	% TH/KH
1	DT cho thuê lại đất	132,207	154,396	117%
2	DT hoạt động tài chính	16,867	20,243	120%
3	DT cấp nước sạch	21,920	21,607	99%
4	DT xử lý nước thải	8,060	9,546	118%
5	Doanh thu NLTCN	2,776	2,547	92%
6	Thu nhập khác	0,296	9,688	3273%
7	Doanh thu giảm trừ	(13,321)	(0,970)	
Tổng doanh thu		168,804	218,026	129%

- Thực hiện theo tinh thần Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp áp dụng từ 01/01/2015, HIPC đã thay đổi phương pháp ghi nhận doanh thu của hoạt động cho thuê lại đất như sau:
 - Trước năm 2015: Ghi nhận doanh thu theo thực thu.
 - Từ năm 2015: Ghi nhận doanh thu theo tiêu chí như sau:
 - + Không hạch toán hồi tố giá trị đã ghi nhận từ năm 2014 trở về trước;
 - + Hạch toán ghi nhận doanh thu phân bổ đều đối với tất cả các khoản nợ còn phải thu của các hợp đồng đã ký và các hợp đồng thuê mới sẽ ký khi chưa thu đủ 95% giá trị hợp đồng. Khi thu đến 95% giá trị hợp đồng thì hạch toán ghi nhận doanh thu cho toàn bộ giá trị hợp đồng;
 - + Hạch toán thực thu khoản tiền cho thuê hạ tầng của đất hành lang vào thu nhập khác do chưa chuyển đổi công năng quyền sử dụng đất và xác định được chính xác giá vốn của đất hành lang.
- Doanh thu của Công ty bao gồm doanh thu cho thuê đất và các khoản doanh thu từ các hoạt động cung cấp nước sạch, xử lý nước thải, nhà lưu trú cho công nhân... Trong đó, hoạt động cho thuê đất luôn giữ vai trò chủ đạo từ khi thành lập đến nay và mang về nguồn thu lớn nhất cho Công ty với giá trị lần lượt là 141,29 tỷ đồng (năm 2014) và 154,396 tỷ đồng (năm 2015). Doanh thu cho thuê đất năm 2015 đạt 117% kế hoạch. Tổng doanh thu của công ty vượt 29% so với kế hoạch do không thực hiện điều chỉnh doanh thu như kế hoạch mà điều chỉnh giảm tương ứng số đầu kỳ (không ghi doanh thu giảm trừ của IPD trong năm tài chính 2015 mà ghi nhận vào năm tài chính 2013);
- Hoạt động tài chính tăng 20% so với kế hoạch là do lãi tiền gửi ngân hàng;
- Thu nhập khác tăng với kế hoạch 2015 là do năm HIPC ghi nhận tiền cho thuê sử dụng phần đất hành lang;

1.4 Đầu tư xây dựng

Công tác đầu tư xây dựng đang được triển khai đúng kế hoạch đáp ứng được nhu cầu của các khách hàng đến thuê đất. Đến năm 2015, Công ty đã hoàn thành việc đầu tư các công trình như:

- San nền: các lô đất thuộc khu D, với tổng diện tích 65,84ha;
- Đường giao thông: hoàn tất giai đoạn 1 (mặt đường láng nhựa) các tuyến đường thuộc khu D với tổng chiều dài 2,02km;
- Hệ thống thu gom nước thải cho khu D dài 2.995m và 01 trạm bơm tăng áp;
- Hệ thống thoát nước mưa, cấp nước, cây xanh và chiếu sáng dọc tuyến cho các tuyến đường khu D;
- Hoàn tất 02 cầu đường bộ là cầu Dinh Ông và cầu Cá Chốt (GD 1);
- Hoàn thành cầu Rạch Rộp 1 (GD 1) vào 31/1/2016; cầu Mương Lớn 1 (GD 1) (dự kiến 30/6/2016 hoàn thành), thi công Đường Bắc Nam (từ cầu Rạch Rộp 1 đến cầu Mương Lớn 1) (dự kiến 30/5/2016 hoàn thành). Các công trình này sau khi hoàn thành sẽ là trục giao thông huyết mạch nối liền toàn bộ KCN Hiệp Phước giai đoạn 1 và 2 xuống khu vực cảng hạ lưu của TP. HCM.
- Lũy kế đến 31/12/2015, tổng giá trị đã thanh toán cho các công trình hạ tầng hạ tầng GD 2 KCN Hiệp Phước là 139,877 tỷ đồng;

Kết quả công tác đầu tư – xây dựng:

DVT: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 2015		% TH/KH
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	San nền	14,976	1,785	12%
2	Đường – Hệ thống thoát nước mưa	60,509	31,201	52%
3	Phản cầu	149,898	169,720	113%
4	Hệ thống cấp nước	2,545	3,546	139%
5	HT thu gom và Xử lý nước thải	4,182	1,247	30%
6	Hệ thống chiếu sáng	2,548	1,113	44%
7	Hạ tầng khác	-	6,893	
8	Cây xanh	-	0,291	
9	Điều chỉnh quy hoạch	-	0,674	
TỔNG CỘNG		234,658	216,471	92%

Ghi chú: Báo cáo theo giá trị khối lượng thực hiện (trước thuế)

1.5 Công tác bồi thường – Giải phóng mặt bằng – KCN Hiệp Phước (GD 2)

- Kết quả trong năm 2015: đã bồi thường 57,18 ha so với 34 ha kế hoạch, đạt tỷ lệ 170% với chi phí 227 tỷ đồng.
- Đơn giá bồi thường bình quân năm 2015: 397 ngàn đồng/m²
- Công tác Bồi thường – Giải phóng mặt bằng lũy kế đến ngày 31/12/2015:

TT	Nội dung	DVT	Đã bồi thường	Chưa bồi thường	Đất công	Đường & sông rạch	Tổng cộng
1	Dự án 513	ha	425,14	22,19	3,06	63,38	513,77
	% đạt /dự án	%	82,75	4,32	0,6	12,34	100

2	Dự án 83	ha	28,89	40,43	0,14	13,71	83,16
	% đạt /dự án	%	34,74	48,62	0,16	16,48	100
3	Tổng (513+83)	ha	454,03	62,62	3,20	77,09	596,93
	% đạt /dự án	%	76,06	10,49	0,54	12,91	100
4	Thành tiền (ước)	tỷ đ	801,64	355.5	0	0	1.157,13
5	Chi phí tái định cư	tỷ đ					129,6
6	Rà phá bom mìn	tỷ đ					9,800

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Tình hình chung

- Trong năm 2015, hoạt động kinh doanh và thu hút đầu tư tại KCN Hiệp Phước diễn ra trong bối cảnh kinh tế - xã hội có sự tăng trưởng nhưng chưa bền vững: Tình hình thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế trên cả nước tiếp tục có chuyển biến tích cực, đặc biệt trong việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
- Bên cạnh những yếu tố thuận lợi như các cơ chế, chính sách ưu đãi đối với dự án đầu tư mới/mở rộng vào KCN hoặc các dự án phục vụ cho ngành công nghiệp hỗ trợ ngày càng được hoàn thiện theo hướng hỗ trợ nhà đầu tư thì vẫn còn có một số vướng mắc dẫn tới ách tắc trong hoạt động kinh doanh và thu hút đầu tư vào KCN như: Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực vào 01/7/2014; Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp...
- Công ty hoạt động ổn định, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, điều lệ của công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông;
- Hầu hết các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 đã đề ra đều đạt và vượt kế hoạch mặc dù trong năm 2015, hoạt động cho thuê lại đất vẫn tiếp tục bị ảnh hưởng bởi những vướng mắc liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của khách hàng theo quy định của luật đất đai 2013 (có hiệu lực từ 01/7/2014);
- Đối với hoạt động bồi thường, giải phóng mặt bằng: Trong năm 2015, công ty đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, vượt 70% chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Nguyên nhân là trong năm 2015, nguồn vốn vay từ ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh Sài Gòn được giải ngân một cách nhanh chóng, đồng thời, Công ty đã nhận được sự hỗ trợ rất lớn từ các cấp chính quyền địa phương và người dân trong vùng dự án.
- Trong công tác đầu tư xây dựng, công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy trình đầu tư và tiết giảm tối đa các chi phí mà vẫn đảm bảo chất lượng các hạng mục công trình. Các hạng mục công trình được tính toán đầu tư kịp tiến độ giao đất cho các khách hàng.
- Dự án Khu kỹ nghệ Việt – Nhật (giai đoạn 1 có quy mô 3 ha) liên doanh với đối tác Nhật Bản đầu tư khu nhà xưởng tiêu chuẩn xây sẵn dành riêng cho nhà đầu tư Nhật Bản được triển khai đúng tiến độ, bắt đầu đi vào khai thác Xưởng 1 và khu văn phòng từ ngày 5/12/2014. Dự kiến đến hết năm 2016, dự án Khu kỹ nghệ Việt Nhật (GD1) sẽ lấp đầy 100% và trong năm 2016 sẽ chuẩn bị triển khai giai đoạn 2 của dự án (10ha)
- Đã hoàn tất việc chi trả cổ tức năm 2014 (7%/VĐL); chi trả thù lao HĐQT, BKS tuân thủ đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đã phê duyệt;
- Thực hiện điều chỉnh giấy phép đầu tư của công ty từ 1,900 tỷ đồng lên 3,093 tỷ đồng
- Nâng hạn mức vay vốn hợp đồng tín dụng với Vietnbank từ 515 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng;
- Nhằm tăng thêm tiện ích cho khách hàng, HIPC đã chủ động làm việc với BIDV và Quỹ bảo lãnh tín dụng để hai tổ chức này tài trợ khoảng 250 tỷ vốn vay cho các doanh nghiệp thuê đất trong vòng 7 năm. HIPC cũng đã xin được chủ trương khoản lùi xây dựng đặc biệt, nâng tỷ lệ đất xây dựng trong KCN Hỗ trợ...

- Hiện, Công ty đã thực hiện điều chỉnh xong quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 KCN Hiệp Phước giai đoạn 2, góp phần nâng diện tích kinh doanh thêm 60,6 ha đất (từ 345,5 ha đất thương phẩm lên 406,1 ha đất thương phẩm/597 ha đất của dự án KCN Hiệp Phước – GD 2).
- Ký hợp đồng với Vietinbank nâng hạn mức vay vốn cho HIPC từ 515 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng.
- Thực hiện rất tốt việc thu hồi công nợ, vượt kế hoạch đề ra;
- Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2013 vào tháng 4/2015 : 8% VDL và chi trả cổ tức năm 2014 vào tháng 8/2015: 7% VDL theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên;
- Các hoạt động khác thực hiện đúng kế hoạch;

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc

- Ban Tổng Giám Đốc đã thực hiện tốt việc cung cấp thông tin và báo cáo định kỳ cho HĐQT trong các phiên họp của HĐQT.
- Đối với những vấn đề cấp thiết, Ban TGD xin ý kiến HĐQT bằng văn bản và nhận được sự chỉ đạo kịp thời từ HĐQT;
- Trong năm qua, Ban TGD đã triển khai các nghị quyết của HĐQT/ ĐHĐCĐ, kịp thời thông tin và điều chỉnh trong quá trình hoạt động để phù hợp với tình hình thực tế cũng như yêu cầu mà HĐQT giao.
- Đội ngũ cán bộ quản lý của công ty am hiểu các lĩnh vực chuyên môn được phân công, có tinh thần trách nhiệm, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công, mẫn cán trong công việc.
- Ban TGD chủ động đề xuất với HĐQT đưa ra sản phẩm KCN hỗ trợ với diện tích nhỏ, phù hợp với quy mô và khả năng tài chính của các doanh nghiệp. Đây là điểm nhấn trong hoạt động kinh doanh của công ty.
- Hoạt động tiếp thị được từng bước chú trọng góp phần quan trọng trong việc đưa hình ảnh KCN Hiệp Phước tiếp cận đến với các khách hàng mục tiêu. Công tác tiếp thị đã hỗ trợ rất nhiều cho việc bán các sản phẩm của công ty.

3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Cổ phiếu của công ty đã được lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam vào tháng 7/2013.
- Mã chứng khoán : HPI
- Tổng vốn điều lệ : 300 tỷ đồng tương ứng với 30 triệu cổ phiếu đang lưu hành.
- Cơ cấu vốn chủ sở hữu của công ty (theo danh sách cổ đông chốt ngày: 18/5/2016 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập và gửi cho HIPC):

STT	Cổ đông	Số lượng CP	Tỷ lệ/VDL
1	Công ty TNHH MTV PTCN Tân Thuận	18.240.000	60,8%
2	Tổ chức trong nước (03)	9.216.740	30,72%
3	Cá nhân (303)	2.543.260	8,48%

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :
 - o Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có cổ phiếu quỹ và giao dịch
 - o Các chứng khoán khác : Không có

4. Tổ chức và nhân sự

+ Ban Tổng giám đốc:

- o Ông Vương Hữu Mẫn – Tổng giám đốc (bổ nhiệm ngày 19/12/2014)
- o Ông Đinh Văn Tươi – Phó TGD (bổ nhiệm ngày 01/1/2015)
- o Ông Giang Ngọc Phương – Phó TGD (bổ nhiệm ngày 2/11/2015)
- o Bà Lữ Thị Thu Vân – Kế toán trưởng

+ Những thay đổi trong Ban Tổng giám đốc trong năm 2015:

- Ông Đinh Văn Tươi, nguyên Giám đốc Phòng Hành chính nhân sự đảm nhiệm vị trí Phó Tổng giám đốc công ty từ ngày 01/01/2015.
- Ông Giang Ngọc Phương được tuyển dụng và bổ nhiệm chức vụ Phó TGD Công ty kể từ ngày 02/11/2015

+ Tổng số nhân sự tính đến ngày 31/12/2015 : 196 nhân sự

5. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

5.1 Thành viên Hội Đồng Quản Trị tính đến ngày 31/12/2015:

I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Chức danh
1.	Ông Đoàn Hồng Tâm	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Vương Hữu Mẫn	TV HĐQT – Tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Việt Dũng	Thành viên HĐQT
4	Bà Trần Đình Thu Nhi	Thành viên HĐQT
5	Ông Trần Đăng Linh	Thành viên HĐQT
6.	Bà Võ Thị Huyền Lan	Thành viên HĐQT
7	Ông Nguyễn Hoàng Anh Quân	Thành viên HĐQT
8	Bà Đặng Thu Hà	Thành viên HĐQT
9	Bà Phạm Thị Viêt	Thành viên HĐQT

5.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2015

- Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên; 05 phiên họp định kỳ của HĐQT. Bên cạnh đó, với những vấn đề mang tính cấp bách, TGD có tờ trình và HĐQT cũng đã ban hành các nghị quyết thông qua hình thức xin ý kiến bằng văn bản.
- Các phiên họp HĐQT đều đã được tổ chức theo quy định tại Điều lệ Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành. Trong các phiên họp, HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự.
- Các thành viên HĐQT không tham dự họp đều có lý do và có giấy ủy quyền dự họp.
- Nội dung các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã ban hành trong năm 2015 như sau:

HỌP ĐỊNH KỲ

Phiên họp định kỳ lần 1 năm 2015 vào ngày 27/3/2015

STT	Ngày ban hành	Nội dung
1	27/3/2015	- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 (đã được kiểm toán)
2	27/3/2015	- Thông qua Kết quả hoạt động năm 2014 và kế hoạch 2015
3	27/3/2015	- Đồng ý chủ trương trả tiền thuê đất cho Nhà nước 01 lần tại dự án KCN Hiệp Phước – GD 1
4	27/3/2015	- Thông qua sơ đồ tổ chức và bổ nhiệm vị trí nhân sự quản lý
5	27/3/2015	- Thông qua thời gian chi trả cổ tức đợt 2/2013

6	27/3/2015	- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký kết các chứng từ vay vốn tại Vietinbank – CN Sài Gòn.
7	27/3/2015	- Thông qua việc vay vốn tại Công ty đầu tư tài chính Nhà nước TP HCM (HFIC) (Thay thế NQ 08/NQ/HĐQT/HIPC/14 ngày 11/4/2014).
8	27/3/2015	- Ủy quyền cho TGD ký các hợp đồng cho thuê lại đất.
9	27/3/2015	- Thông qua Quy chế quản trị nội bộ - sửa đổi lần I (thay thế cho Quy chế quản trị nội bộ ban hành ngày 2/10/2012).
10	27/3/2015	- Thông qua Quy chế công bố thông tin của công ty.

Phiên họp lần 2 năm 2015 vào ngày 08/5/2015

STT	Ngày ban hành	Nội dung
1	08/5/2015	- Ghi nhận báo cáo kết quả 4 tháng đầu năm 2015;
2	08/5/2015	- Đồng ý vay vốn, bảo lãnh ngắn hạn tại BIDV – Sài Gòn;
3	08/5/2015	- Thông qua “Quy chế quản lý và sử dụng nguồn chi mang tính chất phúc lợi”;
4	08/5/2015	- Giao Ban TGD sớm ban hành Hợp đồng mẫu để áp dụng cho hoạt động cho thuê lại đất;
5	08/5/2015	- Giao Ban TGD xúc tiến để sớm kết thúc việc quyết toán tiền thuê đất của Nhà nước dự án KCN Hiệp Phước - GD 1;

Phiên họp lần 3 năm 2015 vào ngày 8/6/2015

STT	Ngày ban hành	Nội dung
1	8/6/2015	- Ghi nhận báo cáo kết quả 5 tháng đầu năm 2015;
2	8/6/2015	- Duyệt giá cho thuê Lô B4a;
3	8/6/2015	- Đồng ý thay đổi Phương pháp ghi nhận doanh thu (PPGNDT) đối với tiền cho thuê lại đất và cách ghi nhận doanh thu từ tiền lãi phân kỳ;
4	8/6/2015	- Thống nhất thời gian và nội dung 8 tờ trình, trình ĐHĐCĐ thường niên 2015 (19/6/2015);
5	8/6/2015	- Đồng ý chủ trương đầu tư xây dựng sân tennis; cải tạo khối 1 nhà lưu trú công nhân; dự án nhà xưởng xây sẵn; dự án nhà ở xã hội;
6	8/6/2015	- Đồng ý tuyển mới, bổ nhiệm và ủy quyền cho TGD giải quyết các vấn đề liên quan đến việc bổ nhiệm/miễn nhiệm một số vị trí cán bộ quản lý cấp trung của công ty;
7	8/6/2015	- Đồng ý chi thêm 01 tháng lương cho toàn thể NLD trong công ty nhân ngày thành lập công ty

Phiên họp lần 4 năm 2015 vào ngày 20/8/2015

STT	Ngày ban hành	Nội dung
1	20/8/2015	- Ghi nhận báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 7 tháng đầu năm 2015;
2	20/8/2015	- Chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2015;
3	20/8/2015	- Phê duyệt quy trình lựa chọn nhà thầu;
4	20/8/2015	- Ghi nhận báo cáo kết quả hoạt động của ViePan Techno Park.
5	20/8/2015	- Các vấn đề liên quan đến các khoản thu hồi công nợ;
6	20/8/2015	- Về việc thực hiện hợp đồng môi giới;

7	20/8/2015	- Phê duyệt mức phụ cấp cho tổ chuyên gia đấu thầu và tổ thẩm định lựa chọn nhà thầu;
8	20/8/2015	- Đồng ý mở thẻ tín dụng quốc tế cho Chủ tịch HĐQT và TGD;
9	20/8/2015	- Đồng ý chủ trương đầu tư dự án Nhà xưởng cao tầng cho thuê;

Phiên họp lần 5 năm 2015 vào ngày 30/10/2015

STT	Ngày ban hành	Nội dung
1	30/10/2015	- Báo cáo Ước kết quả hoạt động năm 2015 – Kế hoạch hoạt động năm 2016;
2	30/10/2015	- Đồng ý mua sắm tài sản mới;
3	30/10/2015	- Thống nhất các ý kiến nêu trong Biên bản làm việc số 01/BKS-HIPI - 2015;
4	30/10/2015	- Về giá và phương thức thanh toán cho thuê lô D3;
5	30/10/2015	- Đồng ý triển khai dự án đường dân sinh;
6	30/10/2015	- Về quy trình lựa chọn nhà thầu và thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư;
7	30/10/2015	- Phê duyệt dự án đầu tư Nhà xưởng cao tầng;
8	30/10/2015	- Đồng ý cải tạo Nhà lưu trú Công nhân (khối 1);
9	30/10/2015	- Đồng ý tiếp nhận và tuyển dụng ông Giang Ngọc Phương giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty;
10	30/10/2015	- Đồng ý phương án tái cơ cấu bộ máy của công ty;
11	30/10/2015	- Đồng ý thực hiện giao dịch tín dụng và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Vietinbank – Chi nhánh Sài Gòn với hạn mức tối đa là 1.030.000.000.000 đồng

BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA VIỆC LẤY Ý KIẾN HĐQT BẰNG VĂN BẢN

STT	Ngày ban hành	Nội dung
1	19/01/2015	- Đồng ý ủy quyền Tổng Giám đốc ký các văn bản liên quan đến công tác đấu thầu và lựa chọn nhà thầu...
2	04/02/2015	- Đồng ý chuyển các khoản chi trực tiếp cho cán bộ công nhân viên từ Quỹ phúc lợi trong năm 2014 sang chi phí quản lý;
3	04/02/2015	- Đồng ý bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Giám đốc phòng Hành chính - Nhân sự;
4	27/04/2015	- Đồng ý trích trước khoản chi phí để chăm lo tết và chi thưởng cho CBNV nhân dịp tết nguyên đán và dịp 30/4/2015 từ quỹ khen thưởng/ phúc lợi;
5	27/04/2015	- Thống nhất chủ trương cho thuê bãi làm chỗ chứa xe nhập khẩu;
6	03/07/2015	- Quyết định thành lập Tổ Thẩm định công tác lựa chọn nhà thầu phục vụ cho công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu.
7	28/08/2015	- Đồng ý cho giá thuê lô đất E8-CA1;
8	26/11/2015	- Đồng ý phê duyệt chi phí hỗ trợ xây dựng cầu Tắc Cạn tại xã Phước Vĩnh Đông, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An;
9	24/12/2015	- Đồng ý thông qua chủ trương đầu tư công trình: Mặt bằng cho thuê đậu xe lô C16a-3 KCN Hiệp Phước – Giai đoạn 1;
10	24/12/2015	- Đồng ý các vấn đề liên quan đến việc nhận chuyển nhượng lại quyền sử dụng đất thuê cho thời gian còn lại tại lô D10;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

STT	Ngày ban hành	Nội dung
1	19/6/2015	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014;
2	19/6/2015	- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014;
3	19/6/2015	- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014;
4	19/6/2015	- Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2014.
5	19/6/2015	- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014;
6	19/6/2015	- Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2015;
7	19/6/2015	- Thông qua việc thực hiện chi trả lương- thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch chi trả lương - thù lao HĐQT, BKS năm 2015;
8	19/6/2015	- Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015;
9	19/6/2015	- Thông qua việc niêm yết cổ phiếu của công ty tại Sở giao dịch chứng khoán TP HCM;
10	19/6/2015	- Thông qua việc bầu bổ sung 2 thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2012-2016);
11	19/6/2015	- Thông qua việc bầu thay thế 1 thành viên BKS nhiệm kỳ II (2012-2016);

6. BAN KIỂM SOÁT

6.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Không Văn Minh	Trưởng Ban Kiểm Soát
2	Bà Phạm Xuân Yến	Thành viên Ban Kiểm Soát
3	Ông Võ Tuấn Anh	Thành viên Ban Kiểm Soát

6.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát đã thực hiện các đợt công tác tại Công ty và tập trung vào các nội dung cụ thể như:

- Giá vốn, tình hình thực hiện, nghiệm thu, quyết toán, công nợ đối với Dự án Khu công nghiệp Hiệp Phước giai đoạn 1 và giai đoạn 2,
- Công tác Bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án KCN Hiệp Phước – GD 2;
- Hoạt động bán hàng, thu hồi công nợ phải thu đối với khách hàng,
- Chi phí hoạt động năm 2015,
- Việc chuyển đổi, áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp theo hướng dẫn tại thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ trong việc ghi chép sổ sách kế toán và lập các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Xem xét tính hợp lý, hợp lệ của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ và tình hình thực tế của Công ty,

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập.
- Xem xét các Hợp đồng kinh tế quan trọng.
- Làm việc với công ty kiểm toán E&Y Việt Nam về Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty;

7. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS, TGD

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	NĂM 2015		
			Tiền lương năm 2015	Thù lao năm 2015	Tiền thưởng năm 2014 đã chi vào 2015
I. Hội đồng quản trị			936.631.333	680.000.000	2.520.582.439
1	Đoàn Hồng Tâm	CT chuyên trách	936.631.333	-	767.504.966
2	Vương Hữu Mẫn	TV HĐQT - TGD		96.000.000	615.046.674
3	Phạm Thị Viêt	TV HĐQT		96.000.000	327.343.600
4	Võ Thị Huyền Lan	TV HĐQT		96.000.000	190.671.800
5	Trần Đình Thu Nhi	TV HĐQT		96.000.000	140.114.533
6	Ng Hoàng Anh Quân	TV HĐQT		96.000.000	140.114.533
7	Trần Đăng Linh	TV HĐQT		96.000.000	140.114.533
8	Nguyễn Việt Dũng	TV HĐQT		48.000.000	24.000.000
9	Đặng Thu Hà	TV HĐQT		48.000.000	24.000.000
10	Nguyễn Bá Tùng	TV HĐQT		8.000.000	151.671.800
II. Tổng giám đốc			861.637.667	0	0
1	Vương Hữu Mẫn	TGD	861.637.667		
III. Ban kiểm soát			555.067.333	176.000.000	395.239.498
1	Khổng Văn Minh	Trưởng BKS	555.067.333	8.000.000	146.095.799
2	Phạm Xuân Yển	TV BKS		84.000.000	124.571.849
3	Võ Tuấn Anh	TV BKS		42.000.000	21.000.000
4	Dương Thị Huyền Trâm	TV BKS		42.000.000	73.047.900
5	Trần Thanh Lan	TV BKS			30.523.950
Tổng Cộng			1.491.698.666	856.000.000	2.915.821.937

8. THAY ĐỔI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

8.1 Họ và tên : Nguyễn Việt Dũng

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Thành viên HĐQT Công ty CP KCN Hiệp Phước
- Số CMND : 022757640
- Ngày cấp CMND : 31/5/2006
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 185/2 Trần Kế Xương, P.7, Quận Phú Nhuận, TP. HCM
- Thời điểm bắt đầu là người có liên quan: 19/6/2015
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ: 0 %

8.2 Họ và tên : Đặng Thu Hà

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Thành viên HĐQT Công ty CP KCN Hiệp Phước
- Số CMND : 025026991
- Ngày cấp CMND : 24/12/2008
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 17/M3 Phan Huy Ích, P 14, Quận Gò Vấp, TP. HCM
- Thời điểm bắt đầu là người có liên quan: 19/6/2015
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 100 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ: 0,0003 %

8.3 Họ và tên : Võ Tuấn Anh

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Thành viên Ban Kiểm Soát Công ty CP KCN Hiệp Phước
- Số CMND : 290785104
- Ngày cấp CMND : 13/4/2011
- Nơi cấp CMND : Công an Tây Ninh
- Địa chỉ : 37/33 Đường Trục, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Thời điểm bắt đầu là người có liên quan: 19/6/2015
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ: 0 %

9. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

9.1 Tên cá nhân : Đoàn Hồng Tâm

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : 058C609291 tại FPTTS
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Chủ tịch HĐQT chuyên trách
- Số CMND : 024211869
- Ngày cấp CMND : 09/11/2004
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 22 đường 16, KP 1, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 8.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ : 0,0267%

9.2 Tên cá nhân : Vương Hữu Mẫn

- Tài khoản giao dịch chứng khoán: 058C609293 tại FPTTS
- Chức vụ tại công ty : TV HĐQT, TGĐ
- Số CMND : 023820778
- Ngày cấp CMND : 17/7/2000
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 7/3 Đường Trung Lang, P. 12, Q. Tân Bình, TP. HCM
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 7.500 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ : 0,0267%

9.3 Tên cá nhân : Phạm Thị Viêt

- Tài khoản giao dịch chứng khoán: 058C609302 tại FPTTS
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : TV HĐQT độc lập
- Số CMND : 021125849
- Ngày cấp CMND : 09/02/2012
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM

33050
CÔNG
CỔ
HỮU CÒN
HIỆP
BẾ-T

- Địa chỉ : 85 Đường Chuyên dùng 9, Phường Phú Mỹ, Quận 7
- Số cổ phiếu sở hữu (cá nhân) cuối kỳ: 4.500 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu (cá nhân) cuối kỳ: 0,015%

9.4 Tên cá nhân : Võ Thị Huyền Lan

- Tài khoản giao dịch chứng khoán: không
- Chức vụ tại công ty : Thành viên HĐQT
- Số CMND : 024334410
- Ngày cấp CMND : 23/12/2004
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 285/192 CMT8 Phường 12, Quận 10, TP. HCM
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ : 0%

9.5 Họ và tên : Trần Đình Thu Nhi

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Thành viên HĐQT
- Số CMND : 024966702
- Ngày cấp CMND : 10/6/2009
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 52 Đông Hồ, Phường 4, Quận 8, TP. HCM
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ: 0 %

9.6 Họ và tên : Trần Đăng Linh

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Thành viên HĐQT
- Số CMND : 023820743
- Ngày cấp CMND : 12/4/2014
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 309/6 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 1, Q. Tân Bình, TP. HCM
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ: 0 %

9.7 Họ và tên : Nguyễn Hoàng Anh Quân

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Thành viên HĐQT
- Số CMND : 264052172
- Ngày cấp CMND : 14/8/2010
- Nơi cấp CMND : Công an Ninh Thuận
- Địa chỉ : A802, Thủ Thiêm Star, P. Bình Trưng Đông, Q.2, TP. HCM
- Thời điểm bắt đầu là người có liên quan: 29/4/2014
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ: 0 %

9.8 Họ và tên : Nguyễn Việt Dũng

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Thành viên HĐQT
- Số CMND : 022757640

- Ngày cấp CMND : 31/5/2006
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 185/2 Trần Kế Xương, P.7, Quận Phú Nhuận, TP. HCM
- Thời điểm bắt đầu là người có liên quan: 19/6/2015
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ: 0 %

9.9 Họ và tên : Đặng Thu Hà

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Thành viên HĐQT
- Số CMND : 025026991
- Ngày cấp CMND : 24/12/2008
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 17/M3 Phan Huy Ích, P 14, Quận Gò Vấp, TP. HCM
- Thời điểm bắt đầu là người có liên quan: 19/6/2015
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 100 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ: 0,0003 %

9.10 Tên cá nhân : Khổng Văn Minh

- Tài khoản giao dịch chứng khoán: không
- Chức vụ tại công ty : Trưởng ban kiểm soát chuyên trách
- Số CMND : 024177377
- Ngày cấp CMND : 15/8/2005
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 40 Lê Công Kiều, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. HCM
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ : 0%

9.11 Tên cá nhân : Phạm Xuân Yển

- Tài khoản giao dịch chứng khoán: không
- Chức vụ tại công ty : Thành viên ban kiểm soát
- Số CMND : 020730184
- Ngày cấp CMND : 22/4/2008
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 117/6 Bình Quới, P. 27, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ : 0%

9.12 Họ và tên : Võ Tuấn Anh

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Thành viên Ban Kiểm Soát
- Số CMND : 290785104
- Ngày cấp CMND : 13/4/2011
- Nơi cấp CMND : Công an Tây Ninh
- Địa chỉ : 37/33 Đường Trục, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Thời điểm bắt đầu là người có liên quan: 19/6/2015
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ: 0 %



9.13 Tên cá nhân : Lữ Thị Thu Vân

- Tài khoản giao dịch chứng khoán : không
- Chức vụ tại công ty : Kế toán trưởng
- Số CMND : 023054183
- Ngày cấp CMND : 02/01/2001
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 320 Hàn Hải Nguyên, Phường 10, Quận 11, TP. HCM
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ : 0 %

9.14 Tên cá nhân : Trịnh Thị Thanh Nhân

- Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có): không
- Chức vụ tại công ty (nếu có) : Vợ của ông Vương Hữu Mẫn (TV HĐQT, TGD)
- Số CMND : 022934159
- Ngày cấp CMND : 25/03/2010
- Nơi cấp CMND : Công an TP. HCM
- Địa chỉ : 7/3 Đường Trung Lang, P. 12, Q. Tân Bình, TP. HCM
- Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ : 18.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ : 0,06%

Giao dịch cổ phiếu của người có liên quan (không có)

Các giao dịch khác: Không có

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2015

Công ty đã thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính 2015 (đã được kiểm toán) trên website của công ty, gửi báo cáo cho UBCKNN, công bố thông tin tại cổng thông tin điện tử của UBCKNN và công bố thông tin khác theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- UBCKNN để báo cáo
- HĐQT, BKS (để biết);
- Công bố thông tin trên website
- HC_NS; thư ký HĐQT (lưu)



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

ĐOÀN HỒNG TÂM